

Số: **232/BC-SNN**

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng giai đoạn 2015-2020; phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Kế hoạch số 5467/KH-BNN-TCCB ngày 31/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức Đại hội thi đua yêu nước các cấp tiến tới đại hội thi đua yêu nước ngành Nông nghiệp và PTNT lần thứ V và Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 18/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Tuyên Quang lần thứ V (2020-2025).

Hòa chung khí thế thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, thi đua thực hiện hoàn thành vượt mức chỉ tiêu, kế hoạch trong năm 2020. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ V nhằm tổng kết phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2015-2020, biểu dương, tôn vinh những điển hình tiên tiến, đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

I. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng

Những năm qua, Đảng ủy, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị, tổ chức đoàn thể thuộc Sở đã quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về thi đua khen thưởng tới toàn thể đảng viên, đoàn viên và công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành, như: Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Luật Thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn (2016 - 2020); Kế hoạch số 8390/KH-BNN-TCCB ngày

04/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2016 và Kế hoạch 05 năm (2016-2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Việc triển khai các văn bản của Đảng, Nhà nước, của UBND tỉnh và các ngành liên quan về thi đua, khen thưởng được gắn với tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị nhằm nâng cao nhận thức và hành động của lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Văn bản số 1247/SNN-TCCB ngày 16/6/2015 về phát động phong trào thi đua yêu nước trong ngành Nông nghiệp và PTNT Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 2220/KH-SNN ngày 18/10/2016 về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2016 và Kế hoạch 05 năm (2016-2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Hàng năm, tiến hành tổng kết các phong trào thi đua và tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua năm tiếp theo, đồng thời thống nhất các giải pháp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký. Đây là tiền đề quan trọng cho việc đánh giá kết quả các phong trào thi đua, là điều kiện cho việc xét khen thưởng đảm bảo được công bằng và chính xác. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể thuộc Sở đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, thấy rõ tầm quan trọng và vai trò tác dụng của công tác thi đua, khen thưởng; xác định rõ trách nhiệm trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua, đề ra những nội dung, hình thức, biện pháp thi đua sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh; hằng năm tổ chức đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút ra những ưu điểm để phát huy, những nhược điểm để khắc phục nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng trong thời kỳ mới.

II. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước

Nội dung “*Phát triển nông lâm nghiệp hàng hóa hiệu quả, bền vững, tập trung một số sản phẩm chủ lực*” được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI xác định là 1 trong 3 khâu đột phá của nhiệm kỳ 2015–2020. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 22/5/2016 về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025 để tập trung lãnh đạo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp hàng hóa, xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đã bám sát các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và chỉ đạo của UBND tỉnh để tổ chức các phong trào thi đua lao động, sản xuất, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trong toàn ngành. Kết quả nổi bật thực hiện các phong trào thi đua như sau:

1. Phong trào thi đua “Toàn ngành Nông nghiệp và PTNT đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với phát triển nông nghiệp hàng hóa”

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu để UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 14 Nghị quyết về cơ chế, chính sách và quy hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 07 đề án, 11 kế hoạch trung hạn, 03 chương trình, 10 quyết định và 02 quy định để cụ thể hóa việc thực hiện phát triển nông nghiệp hàng hóa và tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trong 5 năm qua, sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản của tỉnh luôn duy trì tăng trưởng khá, tăng bình quân 4,19%/năm, cao hơn bình quân chung cả nước; GRDP khu vực nông nghiệp của tỉnh đứng thứ 3/11 tỉnh miền núi phía Bắc; luôn đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh; giá trị sản xuất nông lâm nghiệp năm 2019 đạt trên 8.700 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành lâm nghiệp, thủy sản và giảm tỷ trọng nông nghiệp. Các vùng sản xuất chuyên canh cây trồng, vật nuôi chủ lực tiếp tục phát triển mạnh và có sự chuyển biến tích cực theo hướng sản xuất an toàn, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với nhu cầu thị trường: Vùng cam tập trung 7.557 ha; chè 8.588 ha; mía gần 3000 ha; lạc trên 4.500 ha; năng suất các cây trồng chủ lực tăng bình quân hàng năm từ 1-5%. Chăn nuôi chuyển dịch mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa; chăn nuôi trang trại, gia trại, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường được mở rộng. Nuôi cá lồng trên sông, trên hồ thủy điện phát triển mạnh theo hướng tăng tỷ trọng nuôi cá đặc sản. Sản xuất lâm nghiệp là một trong những điểm nổi bật của ngành, là tỉnh có công nghiệp chế biến gỗ tiên tiến, sản lượng gỗ rừng trồng, tỷ lệ che phủ rừng và diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững nằm trong tốp đầu của cả nước. Giá trị hàng hoá chủ lực chiếm trên 62% tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp thủy sản; thu nhập và đời sống của người dân tiếp tục được nâng lên, góp phần quan trọng đẩy nhanh tiến trình và chất lượng xây dựng nông thôn mới.

- Trồng 432 ha cam chu kỳ 2 bằng giống cam ghép sạch bệnh; tuyển chọn giống bưởi, chè chất lượng cao, phục tráng giống lúa đặc sản, giống lạc..., nâng tỷ lệ sử dụng giống tiến bộ kỹ thuật, giống chất lượng cao được gieo cấy đạt trên 90% diện tích; thụ tinh nhân tạo trên 3.200 con trâu, trên 500 con nghé đẻ ra, trọng lượng nghé sơ sinh cao hơn từ 10-15% so với sinh sản thông thường; xây dựng trên 1.000 km kênh mương bằng công nghệ bê tông thành mỏng đúc sẵn.

- Mở rộng sản xuất hàng hóa nông nghiệp theo tiêu chuẩn, có trên 1.690 ha cây trồng sản xuất theo tiêu chuẩn nông nghiệp tốt (GAP); trên 15.000 m³ lồng nuôi cá theo tiêu chuẩn VietGAP. Toàn tỉnh hiện có 47 nhãn hiệu nông sản hàng hóa; 23 cơ sở được xác nhận chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn và trên 100 cơ sở, hộ gia đình dán tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm an toàn.

- Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất, trong 5 năm qua đã tăng: 25 doanh nghiệp, 501 trang trại (*phân loại theo Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT*), 194 hợp tác xã nông lâm nghiệp, thủy sản, có 19 Hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp. Thu hút 30 dự án đầu tư nông nghiệp, nông thôn với tổng số vốn cam kết trên 5.900 tỷ đồng. Phối hợp cùng các sở, ngành liên quan tham mưu sửa đổi, ban hành mới, hoặc sửa đổi 10 chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn; tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách trên 500 tỷ đồng để thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

2. Phong trào thi đua “Vì một nền Nông nghiệp Việt Nam chất lượng cao, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm”.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông lâm nghiệp được chú trọng; trong 5 năm qua đã thực hiện 44 đề tài, dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp; các đề tài, dự án tập trung vào nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực, đặc sản, có lợi thế của tỉnh, nhằm nâng cao giá trị sản xuất, tăng sức cạnh tranh của nông sản Tuyên Quang trên thị trường.

Xây dựng, triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*”, dự kiến hết năm 2020 có 74 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên. Chỉ đạo đẩy mạnh việc kết nối doanh nghiệp thực hiện liên kết với nông dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm (*VietGAP, hữu cơ...*), đã có 38 cơ sở sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bước đầu đem lại hiệu quả cho nông dân, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa có chất lượng cao.

Tham mưu cho tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa theo hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, đăng ký chất lượng, xúc tiến thương mại, quảng bá nông sản hàng hóa; thúc đẩy phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường, giảm sử dụng hóa chất, kháng sinh trong sản xuất nông nghiệp nhằm bảo đảm an toàn sức khỏe cho người sản xuất và người tiêu dùng, tập trung một số sản phẩm chủ lực của địa phương¹. Công tác xúc tiến thương mại nông nghiệp được quan tâm; đã tham gia nhiều hội chợ thương mại, trưng bày giới thiệu nông sản Tuyên Quang.

Toàn tỉnh hiện có 47 nhãn hiệu nông sản hàng hóa, có nhiều nông sản hàng hóa tiếp tục khẳng định thương hiệu và chiếm lĩnh thị trường trong nước và xuất

¹ Sở đang tham mưu ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để hỗ trợ khuyến khích phát triển mở rộng sản xuất về nông nghiệp hữu cơ và dự án xác định các vùng canh tác hữu cơ cho một số cây trồng chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để có các định hướng, khuyến khích và thu hút phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ của tỉnh

khẩu. Sản phẩm chè Bát Tiên Mỹ Bằng, mật ong Tuyên Quang được “*Tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2017*”; cá lăng, chè đặc sản Vĩnh Tân được bình chọn danh hiệu “*Thương hiệu Vàng nông nghiệp Việt Nam 2017*”; bưởi Xuân Vân được Viện Sở hữu Trí tuệ Quốc tế xếp đứng TOP 10 Thương hiệu-Nhãn hiệu nổi tiếng năm 2018. Chè Shan tuyết Hồng Thái được công nhận sản phẩm hữu cơ và được Thủ tướng Chính phủ chọn làm quà tặng Thủ tướng Malaysia. Một số sản phẩm đã xuất khẩu ra nước ngoài, như: sản phẩm chè khô xuất khẩu vào các thị trường như Nga, Pakistan, Đài Loan và một số nước châu Âu; sản phẩm gỗ xuất khẩu sang châu Âu và Mỹ; sản phẩm đường kính, lạc củ, chuối xuất khẩu tiêu ngạch sang thị trường Trung Quốc.

3. Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”

Hưởng ứng Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” do Thủ tướng Chính phủ phát động, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “*Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới*”. Phong trào được phát động sâu rộng trong toàn tỉnh và triển khai đồng bộ, lồng ghép các chương trình, dự án trong công tác xây dựng nông thôn mới với tinh thần chủ động, quyết tâm, sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả; đồng thời làm tốt cuộc vận động xã hội về xây dựng nông thôn mới, gắn với việc tiếp tục cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, đẩy mạnh phong trào thi đua “*Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới*” gắn với Cuộc vận động “*Xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh*”.

Sở đã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2017-2020 Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tham mưu ban hành 11 Nghị quyết về chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng và chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; 07 Quyết định về chính sách bảo vệ môi trường nông thôn và 05 Quyết định phê duyệt Đề án đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Các đơn vị trực thuộc Sở đã tích cực vận động nông dân xây dựng gia đình văn hóa, tham gia xây dựng làng, xã văn hóa; thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phòng chống các tệ nạn xã hội; thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã tạo được sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, cũng như sự vào cuộc chủ động của cả hệ thống chính trị trong quá trình tổ chức thực hiện. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị đã nhận thức đầy đủ về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện. Người dân ngày càng nhận thức sâu sắc về vai trò chủ thể của mình và chủ động, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, như: đóng góp ý kiến cho các đề án, quy

hoạch xây dựng nông thôn mới, đề xuất kế hoạch nội dung công việc thực hiện chương trình, chủ động đóng góp tiền, nguyên vật liệu, ngày công lao động để tham gia xây dựng một số công trình hạ tầng nông thôn theo phương châm “*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*”. Cơ sở hạ tầng nông thôn ngày một khang trang, góp phần làm cho diện mạo nông thôn khởi sắc rõ rệt, chất lượng đời sống vật chất, đời sống văn hóa tinh thần của người dân được nâng cao; môi trường nông thôn đã có chuyển biến đáng kể, nhiều vùng nông thôn đã xây dựng và hình thành mô hình cảnh quan xanh - sạch - đẹp; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn được giữ vững.

Chú trọng, đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, tích cực tham gia giữ gìn bảo vệ môi trường nông thôn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, duy trì nếp sống văn hóa, an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững. Cùng với đó, việc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, vốn tài trợ, viện trợ cũng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng thực hiện hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

Để hoàn thành mục tiêu kế hoạch xây dựng nông thôn mới của tỉnh, với vai trò là Cơ quan Thường trực Chương trình xây dựng nông thôn mới, toàn thể cán bộ, đảng viên và công nhân viên chức lao động trong toàn ngành đã tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu do ngành quản lý, phụ trách. Đặc biệt, giai đoạn 2016-2020, Sở đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh Kế hoạch triển khai xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó có 02 xã Thái Bình và Kim Quan của huyện Yên Sơn, thu được nhiều kết quả nổi bật².

Đến nay, số tiêu chí bình quân toàn tỉnh tăng lên từ 11,1 tiêu chí/xã (năm 2016) lên 13,69 tiêu chí/xã. Duy trì, giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí tại 36 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Phấn đấu hết năm 2020, toàn tỉnh có thêm 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 47/124 xã; số tiêu chí bình quân toàn tỉnh lên trên 15 tiêu chí/xã; có 03 xã: Mỹ Bằng, Thái Bình huyện Yên Sơn và Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; toàn tỉnh có ít nhất 14 thôn (02 thôn/huyện) được công nhận “*Thôn nông thôn mới kiểu mẫu*”; ít nhất 21 vườn hộ gia đình (03 vườn, huyện, thành phố) được công nhận “*Vườn mẫu nông thôn mới*”.

4. Phong trào thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được triển khai một cách đồng bộ, có hiệu quả, đảm bảo kết hợp hài hòa giữa nhiệm vụ quản lý, bảo vệ nghiêm

² Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong việc xây dựng các công trình hạ tầng trên địa bàn xã, thôn như: đường giao thông, công trình thủy lợi, sân thể thao... Đối với xã Thái Bình: Đã kêu gọi, nhận được sự hỗ trợ từ Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ: 13.120,0 triệu đồng; Tập đoàn Vingroup: 2.400,0 triệu đồng; Vận động hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân và Trung ương: 1.640,0 triệu đồng. Xã Kim Quan đã vận động hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân và Trung ương: 34.100,0 triệu đồng.

ngặt diện tích rừng tự nhiên hiện có với nhiệm vụ trồng rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp.

Đã tham mưu thực hiện rà soát, điều chỉnh hợp lý quy hoạch phân 3 loại rừng (*đặc dụng, phòng hộ, sản xuất*)³, gắn với điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025. Công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi xâm hại tài nguyên rừng được tăng cường, góp phần kéo giảm số vụ vi phạm trên cả 03 tiêu chí (*số vụ vi phạm, diện tích rừng bị phá và lâm sản thiệt hại*)⁴

Phát triển sản xuất lâm nghiệp là một trong những điểm nổi bật của ngành nông nghiệp trong giai đoạn 2015-2020. Diện tích trồng rừng tập trung toàn tỉnh giai đoạn 2015-2020 đạt trên 55.500 ha (*bình quân mỗi năm trồng trên 10.000 ha rừng*); sản lượng khai thác gỗ rừng trồng trong 5 năm đạt trên 4 triệu m³, diện tích đất có rừng luôn tăng, năm sau cao hơn năm trước, độ che phủ rừng luôn được duy trì trên 60%.

Quan tâm chỉ đạo thực hiện cấp chứng chỉ rừng theo tiêu chuẩn FSC, trong 05 năm đã có 25.366 ha rừng được cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn FSC, chiếm 18,8% diện tích rừng trồng sản xuất (*Tuyên Quang đứng thứ nhất so với các tỉnh trong toàn quốc về diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC*). Giá trị thu nhập tăng thêm bình quân 15% (mỗi ha rừng khi khai thác tăng thêm thu nhập khoảng 15 triệu đồng).

Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng, rà soát, thay thế nguồn giống kém bằng giống chất lượng cao, đầu tư thâm canh rừng trồng bằng giống nuôi cấy mô, giống nhập ngoại⁵. Bước đầu các giống cây lâm nghiệp sản xuất bằng phương pháp vô tính; giống lai, giống nhập ngoại có năng suất cao, chất lượng tốt được đưa vào trồng rừng nguyên liệu trên địa bàn tỉnh, được người dân đồng tình ủng hộ, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng.

Bằng giải pháp chuyên đổi tăng đất rừng sản xuất nguyên liệu; đầu tư phát triển các nhà máy chế biến lâm sản; tập trung tăng năng suất rừng trồng đã đưa giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng mạnh, bình quân giai đoạn 2015-2020 tăng 8,78%/năm.

5. Phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện có hiệu quả cơ chế “Một cửa”

³ Tổng diện tích đất lâm nghiệp 448.680 ha (cơ cấu: Rừng đặc dụng 10,5%; rừng phòng hộ 27,1%; rừng sản xuất 62,4%). Diện tích rừng hiện có 422.473 ha. Diện tích rừng trồng gỗ nguyên liệu đến năm 2020 trên 140.700 ha.

⁴ Số vụ vi phạm giai đoạn 2010-2015 là 7.265 vụ, giai đoạn 2015-2020 là 2068 vụ (*giảm 5.197 vụ = 351%*); diện tích rừng bị phá giai đoạn 2010-2015 là 397 ha, giai đoạn 2015-2020 là 198 ha (*Giảm 199 ha = 201%*); tang vật tịch thu là gỗ các loại: giai đoạn 2010-2015 là 4965m³, giai đoạn 2015-2020 là 1476 ha (*Giảm 3489m³*).

⁵ Sau 02 năm thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của HĐND tỉnh, đã hỗ trợ cho nhân dân trồng mới 2.062 ha rừng bằng cây keo lai nuôi cấy mô và keo tai tượng hạt nhập ngoại.

Sở Nông nghiệp và PTNT luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao các đơn vị trực thuộc xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc cải cách TTHC và kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được thực hiện thường xuyên, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định, TTHC được rà soát theo hướng đơn giản hoá, công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết, mạnh dạn huỷ bỏ những TTHC rườm rà, không còn phù hợp tránh gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Duy trì tốt hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế "Một cửa"; việc tiếp nhận, liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các Phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân và giữa các Phòng, đơn vị thuộc Sở được phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ, đúng quy định⁶.

Bộ máy hành chính được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả không bị chồng chéo về chức năng nhiệm vụ giúp cho việc chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ được giao có hiệu quả rõ rệt, nâng cao trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu đơn vị. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành của Sở đã giúp giảm thiểu giấy tờ cho việc in ấn, sao chụp văn bản, các văn bản được luân chuyển trên hệ thống mạng được nhanh chóng, giúp lãnh đạo theo dõi chỉ đạo kịp thời, đồng thời hỗ trợ tích cực cho công tác CCHC. Duy trì và nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở, kịp thời cập nhật và đăng tải các thông tin, hoạt động thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và PTNT.

Các chỉ số CCHC và năng lực cạnh tranh của Sở trong 03 năm (2017 – 2019) tăng mạnh: Chỉ số năng lực cạnh tranh (DCI) của Sở tăng 10 bậc (*Từ vị trí 19/19 vào năm 2017 tăng lên 09/19 vào năm 2019*). Chỉ số CCHC (PARINDEX) của Sở năm 2018 tăng 10 bậc, so với năm 2017 xếp ở vị trí thứ 05/19 trong các sở, ban, ngành và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức năm 2018 xếp ở vị trí thứ 03/19 trong các sở, ban, ngành. Sở Nông nghiệp và PTNT được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang vì đã có thành tích trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 2016-2018).

6. Hoạt động Công đoàn và phong trào công nhân viên chức lao động

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT và Công đoàn viên chức tỉnh, Công đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và PTNT thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục vận động đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn cấp trên. Các chế độ, chính sách đối với người lao động, luôn được đảm bảo thực hiện theo đúng quy định. Năm 2017, trên cơ sở cơ cấu lại tổ chức công đoàn, Công đoàn cơ sở Sở Nông nghiệp và PTNT được thành lập theo Quyết định số 190/QĐ-CD ngày 24/10/2017 của Công đoàn Viên chức tỉnh. Sau khi

⁶ Kết quả từ năm 2015 - 2020 đã giải quyết được 15.158 hồ sơ. Trong đó đã giải quyết đúng hạn và trước hạn là 15.136 hồ sơ, không có hồ sơ để quá hạn).

được thành lập, Công đoàn cơ sở đã kiện toàn các Công đoàn bộ phận, thành lập 13 Công đoàn Bộ phận trực thuộc, với tổng số 273 đoàn viên công đoàn.

Hàng năm, CĐCS Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thành xuất sắc mọi chương trình của công đoàn; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, kịp thời thăm hỏi, động viên đoàn viên CNVCLĐ khi ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn; ủng hộ các Quỹ do công đoàn và cơ quan phát động; các hoạt động phong trào văn nghệ, thể thao được duy trì và hoạt động có hiệu quả, luôn là đơn vị được đánh giá tiêu biểu trong phong trào văn nghệ, thể thao của Công đoàn Viên chức tỉnh⁷. Các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao luôn được duy trì, là động lực và hoạt động tinh thần cho đoàn viên, công nhân viên chức lao động.

7. Phong trào thi đua xây dựng các tổ chức Đảng, đoàn thể, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Các phong trào thi đua “*Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh*”; “*Xây dựng chính quyền vững mạnh*”; “*Xây dựng các đoàn thể vững mạnh*”; phong trào thi đua thực hiện tốt quy chế dân chủ, đổi mới lề lối làm việc tiếp tục được duy trì và tổ chức thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú; đã phát huy được sức mạnh, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của Sở trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vững mạnh về tư tưởng, chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hàng năm Đảng bộ, tập thể lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, các tổ chức đoàn thể được đánh giá xếp loại khá trở lên.

Phong trào thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai và phát triển mạnh mẽ trong toàn ngành, đã tạo sự chuyển biến tích cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, thái độ giao tiếp, ứng xử, xử lý công việc nhanh, hiệu quả, hạn chế gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức và cá nhân. Toàn ngành có nhiều tập thể và cá nhân gương mẫu, đi đầu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

III. Công tác khen thưởng

Nhằm thực hiện tốt Luật Thi đua, Khen thưởng, các Văn bản hướng dẫn thi hành góp phần nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện có hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng: phát động thi đua giai đoạn 2015-2020; hàng năm tổ chức phát động thi đua và hướng dẫn tổng kết công tác thi đua khen

⁷ Từ năm 2015-2020 đã tổ chức thăm hỏi trên 100 lượt đoàn viên CNVCLĐ, số tiền 200 triệu đồng; vận động ủng hộ các quỹ được trên 200 triệu đồng mỗi năm. Hàng năm CĐCS đều đạt giải Nhất toàn đoàn và nhiều giải cá nhân, đồng đội tại Giải thể thao đoàn thể khối các cơ quan tỉnh; Năm 2019 đạt giải A trong Hội thi nữ công gia chánh; Giải Nhất hội thi Cải cách hành chính.

thường để làm căn cứ đánh giá kết quả các phong trào thi đua và xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đảm bảo được công bằng và chính xác. Các quy định về thi đua khen thưởng của Nhà nước, của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được phổ biến công khai trong toàn ngành và tổ chức thực hiện chặt chẽ, đã góp phần đưa công tác khen thưởng vào nền nếp, đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng. Kết quả khen thưởng đã bao quát được các lĩnh vực của ngành, đã chú trọng khen thưởng thành tích người trực tiếp lao động sản xuất, công tác ở cơ sở, các tập thể nhỏ. Việc bình xét khen thưởng được thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật gắn với kết quả thành tích của tập thể, cá nhân trong các phong trào thi đua.

Với kết quả đã đạt được, tập thể cán bộ công nhân viên chức ngành Nông nghiệp và PTNT đã được cấp trên ghi nhận và khen thưởng như: Sở Nông nghiệp và PTNT được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Nhất, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 11 tập thể và 25 cá nhân; công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 21 tập thể; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT tặng Bằng khen cho 7 tập thể và 15 cá nhân. Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cũng đã công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cho 457 lượt tập thể và 2.505 lượt cá nhân, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở cho 191 lượt cá nhân; tặng Giấy khen cho 337 lượt tập thể và 930 lượt cá nhân.

Ngoài ra, Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT đã kịp thời chỉ đạo các chi bộ sơ, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* biểu dương, khen thưởng các gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào dịp kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác, kết quả: Các chi bộ đã biểu dương tại chi bộ 15 tập thể và 56 cá nhân. Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT đã tặng Giấy khen cho 05 chi bộ; 01 tổ chức đoàn thể và 13 cá nhân; Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh tặng Giấy khen cho các 01 tập thể và 02 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Sở đã tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do cấp trên phát động, hàng năm đều đạt tiêu chuẩn vững mạnh.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Giai đoạn 2015-2020, ngành Nông nghiệp và PTNT đã chủ động lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004, Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị và các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, thấy rõ vai trò, tác dụng của phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ đổi mới, từ đó nâng cao trách nhiệm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi

đua và công tác thi đua, khen thưởng đến cơ sở gắn với tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của ngành.

Thông qua các phong trào thi đua đã tuyên truyền, giáo dục cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức về nông nghiệp và nông thôn; xây dựng, củng cố và phát triển khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức; phát huy vai trò nòng cốt của giai cấp công nhân đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn. Công tác thi đua, khen thưởng đã có tác dụng động viên, cổ vũ kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có nhiều thành tích xuất sắc góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị nói riêng và của toàn ngành nói chung. Thi đua và khen thưởng đã có sự gắn kết chặt chẽ hơn, thông qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều mô hình mới, nhân tố mới, nhiều điển hình tiên tiến xuất sắc, với những hoạt động thiết thực, cách làm hay đã trở thành động lực góp phần động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Trong 5 năm qua, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Nông nghiệp và PTNT đã nỗ lực, tích cực, vượt qua nhiều khó khăn thử thách, thực hiện hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế nông lâm nghiệp của tỉnh; chương trình xây dựng nông thôn mới được thực hiện chủ động, quyết tâm, sáng tạo và hiệu quả; kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt mức tăng trưởng khá, duy trì năm sau cao hơn năm trước, bình quân giai đoạn 2016-2020 tăng 4,17%/năm.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được các phong trào thi đua còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, đó là:

Việc khai thác, phát huy các lợi thế so sánh để phát triển nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế, chưa xứng với tiềm năng. Sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô còn hạn chế, chưa có sự gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ, chưa thu hút mời gọi được nhiều doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chưa đạt Nghị quyết, như: Năng suất rừng trồng; diện tích, năng suất, sản lượng mía nguyên liệu; tốc độ phát triển đàn lợn, đàn trâu.

Việc tổ chức phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, liên tục, hiệu quả chưa cao; việc nhân rộng các điển hình tiên tiến ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, công tác tổ chức các phong trào thi đua ở một số đơn vị còn lúng túng, thiếu cụ thể, chưa thiết thực, còn mang tính hình thức; mặc dù công tác khen thưởng đã có sự ưu tiên lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trực tiếp, song ở một số ít đơn vị tỷ lệ khen thưởng cho cán bộ lãnh đạo vẫn còn cao.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Phong trào thi đua phải có mục tiêu, nội dung thiết thực, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của người lao động và điều kiện thực tế của từng đơn vị.

Hai là: Để có phong trào thi đua sâu rộng, đạt kết quả tốt phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của các cấp ủy đảng, sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị và sự năng động của các tổ chức đoàn thể. Phải làm tốt công tác khen thưởng thường xuyên, đồng thời chú trọng khen thưởng thành tích đột xuất, thành tích theo từng chuyên đề công tác.

Ba là: Phải thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua; củng cố, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở cơ sở, tránh tình trạng hô hào, phô trương hình thức, chủ nghĩa thành tích, khắc phục tình trạng nể nang trong thi đua khen thưởng.

Bốn là: Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến trong toàn ngành.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020-2025

Tiếp tục quán triệt, thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*” gắn với thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng (giai đoạn 2020 - 2025). Phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc đẩy mạnh các phong trào thi đua trong cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động phục vụ sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn với các nội dung thi đua cụ thể, bám sát phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu phát triển thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn của địa phương; tập trung phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Chủ động thực hiện đẩy mạnh hội nhập, liên kết, liên doanh phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng nâng cao tiêu chuẩn, chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Giai đoạn 2020-2025, ngành nông nghiệp và PTNT tập trung thực hiện: ***Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng liên kết, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng***: các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng bình quân trên 4%/năm.
- Sản lượng lương thực hàng năm đạt trên 32 vạn tấn.
- Duy trì độ che phủ của rừng ổn định trên 60%.
- Đến năm 2025, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%.

- Duy trì, giữ vững thành phố Tuyên Quang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Phần đầu đến năm 2025, có thêm ít nhất 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới; có trên 65% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới và trên 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Các phong trào thi đua

Giai đoạn 2020-2025, ngoài việc tích cực tham gia các phong trào thi đua do Trung ương và UBND tỉnh phát động; công chức, viên chức và người lao động toàn ngành nông nghiệp và PTNT tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, cụ thể như sau:

(1) Phong trào thi đua *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*

(2) Phong trào thi đua *“Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới”*.

(3) Phong trào thi đua *“Toàn ngành Nông nghiệp và PTNT đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng liên kết, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững”*.

(4) Phong trào thi đua *“Tuyên Quang trở thành hình mẫu về phát triển kinh tế lâm nghiệp của cả nước”*.

(5) Phong trào *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*

(6) Phong trào thi đua *“Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao giá trị sản xuất, tăng sức cạnh tranh của nông sản Tuyên Quang trên thị trường”*.

3. Giải pháp thực hiện

a) Nâng cao trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo các phong trào thi đua, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn hiện nay gắn với việc thực hiện *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, coi công tác thi đua, khen thưởng là động lực, là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới, phần đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong từng cơ quan, đơn vị.

b) Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới toàn diện, đi vào chiều sâu. Huy động lòng ghép

nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới. Nâng cao chất lượng các tiêu chí đáp ứng tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Hoàn thiện các thiết chế văn hóa nông thôn, giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn.

c) Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng liên kết, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững; duy trì, phát triển kinh tế lâm nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao giá trị sản xuất, tăng sức cạnh tranh của nông sản Tuyên Quang trên thị trường.

- Tiếp tục giữ vững an ninh lương thực, chuyển đổi cơ cấu giống, quy mô sản xuất theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị, khả năng cạnh tranh nông sản các vùng chuyên canh cây ăn quả, cây công nghiệp. Khuyến khích liên kết tích tụ đất đai, phát triển các vùng sản xuất chuyên canh cây trồng có lợi thế, vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, từng bước xây dựng vùng nông nghiệp công nghệ cao. Phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản hàng hóa tập trung theo chuỗi giá trị, quy mô trang trại, an toàn dịch bệnh gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ môi trường. Khai thác có hiệu quả mặt nước sông, hồ thủy điện để nuôi thâm canh bằng lồng các loài cá đặc sản, cá có giá trị kinh tế cao.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả ngành lâm nghiệp. Quản lý rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 60%. Nâng cao năng suất rừng trồng và phát triển diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững để tạo giá trị gia tăng, phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu. Phát triển rừng gỗ lớn, trồng dược liệu dưới tán rừng; khai thác hiệu quả rừng cho phát triển du lịch sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện cơ chế gắn nhà máy chế biến gỗ với hộ trồng rừng; từng bước xây dựng Tuyên Quang trở thành hình mẫu về phát triển lâm nghiệp của cả nước.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết với nông dân, chủ trang trại ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ cao vào sản xuất, nâng cao năng suất, tiêu chuẩn chất lượng gắn với chế biến, tiêu thụ. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp, hợp tác xã, các đơn vị sự nghiệp công lập và các hiệp hội ngành hàng trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

- Tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp hàng hóa, nhất là sản phẩm có lợi thế so sánh, giá trị gia tăng cao, có khả năng tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị trong nước, xuất khẩu.

d) Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức phong trào thi đua phù hợp để cán bộ, công

chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua từ đó bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, gắn với việc phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, chức trách, nhiệm vụ của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển nông lâm nghiệp và nông thôn giai đoạn 2020-2025. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với chăm lo xây dựng điển hình tiên tiến, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới phong trào thi đua yêu nước trong giai đoạn hiện nay. Mỗi cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch, biện pháp đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào thi đua gắn với bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến. Phấn đấu mỗi cơ quan, đơn vị đều có phong trào thi đua tiêu biểu và bồi dưỡng được những tập thể, cá nhân điển hình để nêu gương cho cán bộ và nhân dân học tập.

e) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua, tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục. Việc bình xét thi đua khen thưởng trong các phong trào thi đua phải thật sự nghiêm túc, khách quan, dân chủ, đúng quy định; phải kết hợp chặt chẽ với việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm. Thông qua các phong trào thi đua kịp thời phát hiện, bồi dưỡng những nhân tố điển hình, biểu dương khen thưởng kịp thời để động viên công chức, viên chức và người lao động phấn khởi vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Phát huy tinh thần thi đua yêu nước và những thành tích đã đạt được, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang ra sức thi đua, đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao. Đưa nông nghiệp, nông thôn của tỉnh lên vị thế mới gắn với thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tiến tới một nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa phát triển toàn diện, bền vững vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT; (B/cáo)
- Ban TĐ-KT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố; (Phối hợp)
- Các DN, HTX sản xuất NLN;
- Các phòng, các đơn vị thuộc Sở;
- Công đoàn cơ sở;
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Việt